

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2023

TỈNH LAI CHÂU

1. Giới thiệu POBI 2023

2. Kết quả khảo sát POBI 2023 tỉnh Lai Châu

| KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TỈNH LAI CHÂU NĂM 2023 | | | |
|--|---|---------------------------------|------------------------------|
| MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2023) | | SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN | TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH |
| XẾP HẠNG 1 | 10/10 tài liệu bắt buộc được công bố | XẾP HẠNG 38 | XẾP HẠNG 34 |
| ĐIỂM XẾP HẠNG 94 | 8 tài liệu được công bố đúng hạn | ĐIỂM XẾP HẠNG 50 | ĐIỂM XẾP HẠNG 42,86 |
| MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ĐẦY ĐỦ | 0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai | | |

Ghi chú: Trong số 10 tài liệu chấm điểm POBI 2023, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2023 cho thấy tỉnh Lai Châu đã công bố **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của tỉnh Lai Châu đạt **94** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **1** (cùng với Bà Rịa – Vũng Tàu) trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2023, **tăng 9** hạng so với kết quả chấm POBI 2022.

Kết quả chấm POBI 2023 tỉnh Lai Châu phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

| Mục | Điểm POBI chưa quy đổi | Điểm POBI 2023 quy đổi |
|---|---------------------------|---------------------------|
| A. Trụ cột sự tham gia | 250 | 50 |
| B. Trụ cột trách nhiệm giải trình | 300 | 42,86 |
| C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2023 | 6600 | 94,00 |

| Theo loại tài liệu | | |
|---|------|-------|
| 1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh | 1300 | 18,57 |
| 2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt | 1000 | 14,29 |
| 3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023 | 450 | 6,43 |
| 4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 | 450 | 6,43 |
| 5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023 | 450 | 6,43 |
| 6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023 | 450 | 6,43 |
| 7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt | 1700 | 24,29 |
| 8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2024 (cho Dự toán đã được phê duyệt) | 200 | 2,86 |
| 9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2024 | 200 | 2,86 |
| 10. Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2023 hoặc 2024 | 100 | 1,43 |
| Theo tiêu chí đánh giá | | |
| 1. Tính sẵn có | 800 | 11,43 |
| 2. Tính kịp thời | 600 | 8,57 |
| 3. Tính thuận tiện | 900 | 12,86 |
| 4. Tính đầy đủ | 3300 | 47,14 |
| 5. Tính tin cậy | 500 | 7,14 |
| 6. Tính liên tục | 500 | 7,14 |

Kết quả khảo sát POBI 2023 của tỉnh theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính, UBND tỉnh và HĐND tỉnh Lai Châu, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Thư mục công khai ngân sách trên trang của STC: Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính có thư mục riêng về công khai ngân sách. Các tài liệu được phân chia cụ thể theo tài liệu hoặc theo năm và có nội dung mới được cập nhật.
- Thư mục tài liệu kỳ họp trên trang của HĐND: Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh có thư mục riêng về tài liệu kỳ họp của HĐND tỉnh.

- Định dạng của tài liệu: Các tài liệu phần lớn đều được công khai dưới dạng Microsoft word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Sở Tài chính tỉnh Lai Châu đã công khai 10/10 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh; Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh quyết định; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh cả năm 2023; Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn; Báo cáo ngân sách công dân năm 2024; Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2024 và Kế hoạch Đầu tư công của tỉnh năm 2024.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 08 tài liệu được công khai kịp thời. Cụ thể:

- 08 tài liệu được công khai kịp thời là: Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh; Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh quyết định; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh cả năm 2023; Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn và Báo cáo ngân sách công dân năm 2024.

Tính đầy đủ của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 33 đến biểu 45). Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 33/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn và các mục nhỏ. Biểu số 35/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (18 mục nhỏ) và chi tiết theo các loại thuế. Báo cáo có phản ánh các nội dung của các lĩnh vực chi đầu tư và không phản ánh chi tiết nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh và huyện.
- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo không kèm theo thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 46 đến biểu 58). Biểu Cân đối ngân sách (Biểu số 46/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo phản ánh đầy đủ 12 lĩnh vực chi đầu tư theo quy định (Biểu số 52/CK-NSNN). Báo cáo phản ánh đầy đủ 18 mục các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (Biểu số 48/CK-NSNN). Báo cáo phản ánh chi tiết các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia cho ngân sách tỉnh và huyện (Biểu số 57/CK-NSNN). Báo cáo

phản ánh danh mục các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh (Biểu số 58-CK-NSNN).

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 3 biểu (từ biểu 59 đến biểu 61) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Báo cáo gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu Cân đối ngân sách địa phương (Biểu số 59/CK-NSNN) phản ánh cụ thể, đầy đủ 4 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 3 biểu (từ biểu 59 đến biểu 61) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Báo cáo gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu Cân đối ngân sách địa phương (Biểu số 59/CK-NSNN) phản ánh cụ thể, đầy đủ 4 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 3 biểu (từ biểu 59 đến biểu 61) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Báo cáo gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu Cân đối ngân sách địa phương (Biểu số 59/CK-NSNN) phản ánh cụ thể, đầy đủ 4 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh cả năm 2023: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 3 biểu (từ biểu 59 đến biểu 61) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Báo cáo gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu Cân đối ngân sách địa phương (Biểu số 59/CK-NSNN) phản ánh cụ thể, đầy đủ 4 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.
- Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 7 biểu (từ biểu 62 đến biểu 68) theo quy định của Thông tư 343. Biểu Quyết toán cân đối ngân sách (biểu số 62/CK-NSNN) trong báo cáo Quyết toán NSNN năm 2022 có phản ánh đầy đủ cả 6 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo phản ánh các nguồn thu cụ thể cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa gồm 18 nhóm thu nhỏ và chi tiết theo từng loại thuế (Biểu số 63/CK-NSNN). Báo cáo quyết toán NSNN năm 2022 của tỉnh theo từng lĩnh vực có phản ánh đầy đủ 3 mục lớn và các mục nhỏ (Biểu số 65/CK-NSNN). Báo cáo phản ánh đầy đủ các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo các đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh và cấp huyện (Biểu số 68/CK-NSNN). Báo cáo không phản ánh quyết toán cho các khoản thu chi các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương
- Báo cáo ngân sách công dân năm 2024: Tỉnh có công khai Báo cáo ngân sách công dân năm 2024.

- Danh mục dự án đầu tư công năm 2024: Tỉnh có công khai danh mục dự án đầu tư công năm 2024.
- Báo cáo nợ công: Tỉnh có công khai báo cáo tình hình nợ công năm 2024. Báo cáo phản ánh chi tiết (i) Số dư nợ đầu năm (chi tiết theo từng nguồn vay); (ii) Số vay trong năm (chi tiết vay trả nợ gốc, vay để bù đắp bội chi); (iii) Số trả nợ trong năm (chi trả nợ lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến các khoản vay của chính quyền địa phương; chi trả nợ gốc); và (iv) Số dư nợ cuối năm (chi tiết theo từng nguồn vay).

Tính tin cậy của các tài liệu được công khai

- Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh là 54,7%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2022 của tỉnh là 0,4%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh là 1,9%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 của tỉnh là 2,1%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi thường xuyên của tỉnh năm 2022 của tỉnh là 3,7%.
- Thay đổi giữa quyết toán và dự toán năm 2022 của chi thường xuyên cho y tế và dân số là 10,7% (tăng 10,7%). Thay đổi này là phù hợp. Mức thay đổi này tăng cao hơn so với mức tăng của thay đổi giữa quyết toán và dự toán tổng chi thường xuyên năm 2022 (tăng 3,6%).

Tính liên tục của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt, các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng, cả năm 2023 và Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh có được công khai trong 05 năm liên tiếp.

Công khai các tài liệu được khuyến khích (các câu từ 13.1 đến 13.6)

- Các tài liệu khuyến khích được công khai gồm: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách tỉnh năm 2024; Báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2020, 2021 hoặc 2022; Kế hoạch tài chính tỉnh 05 năm 2021-2025.
- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm: Kết quả kiểm toán ngân sách nhà nước năm 2020, 2021 hoặc 2022; Báo cáo tài chính của tỉnh năm 2022 hoặc 2023; Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách tỉnh 03 năm 2024-2026.

Sự tham gia của người dân (các câu từ 2.1 đến 2.5)

- Trang TTĐT của Sở Tài chính có thư mục hỏi đáp, có email và nhưng báo lỗi không thể sử dụng được.

- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh có công khai báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ tỉnh trình kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12/2023.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh có công khai báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12 năm 2023.

Trách nhiệm giải trình (các câu từ 2.6 đến 2.12)

- HĐND có công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề.
- HĐND không công khai báo cáo giám sát về ngân sách.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh không công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của tỉnh năm 2024.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh có công khai báo cáo thẩm tra ngân sách của Ban Kinh tế - Ngân sách, gồm cả báo cáo thẩm tra dự thảo và báo cáo thẩm tra quyết toán.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND không công khai thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng).
- Trên cổng thông tin điện tử của STC có công khai thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng).
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của tỉnh năm 2024 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2023 và trên hệ thống các cổng thông tin điện tử thì UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh không sử dụng các kênh truyền thông nào khác (mạng xã hội như Zalo, Facebook...) để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2024 tới người dân.